

Số: 143 /BC-UBND

Lý Nhân, ngày 11 tháng 7 năm 2014

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Quyết định 26/2013/QĐ-UBND 6 tháng đầu năm 2014**

Thực hiện Công văn số 448/STN&MT-MT ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam về việc báo cáo kết quả thực hiện Quyết định 26/2013/QĐ-UBND 6 tháng đầu năm 2014. Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền vận động.**

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch về thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, quy chế thu gom, xử lý; thành lập các tổ thu gom trên địa bàn thôn, xóm; chỉ đạo hướng dẫn các thôn, xóm xây dựng hương ước, quy ước đối với công tác bảo vệ môi trường và giám sát việc thực hiện các hương ước, quy ước đó. Đồng thời phát hiện, ngăn chặn kịp thời đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, các tổ chức chính trị, cơ quan truyền thông của huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ thường xuyên tuyên truyền, vận động bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả đến mọi người dân cùng hưởng ứng, tham gia đối với công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt trú trọng đến công tác thu gom, xử lý phân loại rác thải tại nguồn. Nêu cao vai trò trách nhiệm của cán bộ Đảng viên, hội viên luôn đi đầu, gương mẫu trước nhân dân, từ đó nâng cao ý thức của nhân dân đối với công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn.

##### **2. Chỉ đạo thành lập tổ thu gom tại địa bàn thôn, xóm.**

Để thực hiện công tác thu gom rác thải sinh hoạt phát sinh từ các hộ gia đình đến bể trung chuyển, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ vào tình hình thực tế chỉ đạo thành lập các tổ thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn thôn, xóm. Đến nay 100 % các xã, thị trấn đã có tổ thu gom (toàn huyện có 292 tổ, với 819 người) nhìn chung các tổ thu gom đã đi vào hoạt động rất hiệu quả. Qua kết quả điều tra cho thấy số lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện đã được thu gom, xử lý (bao gồm cả chôn lấp và vận chuyển đi xử lý) chiếm trên 80 % tổng số rác thải trên địa bàn.

##### **3. Lựa chọn vị trí xây dựng bể trung chuyển.**

Thực hiện Công văn số 409/SXD-KTQH ngày 27/3/2013 của Sở Xây dựng Hà Nam về việc lựa chọn địa điểm, quy mô xây dựng bể trung chuyển rác thải sinh hoạt tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với Công ty Cổ phần môi trường Ba An, lựa chọn địa điểm, chỉ đạo đơn san mặt bằng bàn giao cho Doanh nghiệp tiến hành xây dựng. Theo kế hoạch mỗi xã, thị trấn sẽ xây dựng từ 02 đến 03 bể (Tùy thuộc vào địa bàn và quy mô dân số của từng đơn vị). Giai đoạn 01 mỗi xã, thị trấn bàn giao cho Doanh nghiệp 01 vị trí để xây dựng sau đó tiếp tục triển khai giai đoạn 02. Trong năm 2013 có

23/23 xã, thị trấn bàn giao mặt bằng và xây dựng xong cho mỗi xã, thị trấn 01 bể. Năm 2014 Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức khảo sát, lựa chọn vị trí phù hợp để triển khai giai đoạn 02 theo kế hoạch. Tính đến thời điểm hiện nay đã có 18/23 xã, thị trấn lựa chọn được vị trí đang chờ các ngành của huyện phối hợp với Doanh nghiệp thẩm định vị trí và tổ chức đơn san mặt bằng bàn giao xây dựng. Đối với các xã còn lại như: Đông Lý, Nhân Mỹ và Đạo Lý tiếp tục lựa chọn, bố trí địa điểm tổ chức đơn san mặt bằng để tiến hành xây dựng theo kế hoạch. Riêng xã Nhân Đạo và thị trấn Vĩnh Trụ chỉ cần xây dựng 01 điểm là đảm bảo cho công tác thu gom.

Bể trung chuyển rác thải được xây dựng trên địa bàn các xã, thị trấn đã góp phần tích cực vào việc thu gom rác thải phát sinh trên địa bàn, làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên, việc xây dựng bể trung chuyển còn gặp một số khó khăn đó là: việc tìm vị trí xây dựng bể trung chuyển đúng theo quy định tại Công văn số 409/SXD-KTQH ngày 27/3/2013 của Sở Xây dựng Hà Nam về việc lựa chọn địa điểm, quy mô xây dựng bể trung chuyển rác thải sinh hoạt tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Nam còn gặp nhiều khó khăn, chi phí đầu tư xây dựng lớn (bao gồm chi phí đơn san mặt bằng và chi phí xây dựng bể trung chuyển), khi xe của Công ty đến thu gom rác lại mất công bốc xúc từ bể trung chuyển lên xe...

#### **4. Công tác tập huấn thu gom.**

Để công tác thu gom, xử lý rác thải đi vào nề nếp hiệu quả, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Công ty Cổ phần môi trường Ba An tổ chức tập huấn nhằm làm tốt công tác tuyên truyền vận động đối với nhân dân, nâng cao ý thức của người dân trong việc thu gom, xử lý rác thải, về cách thức phân loại rác thải tại nguồn và phương pháp thu gom, xử lý. Đối tượng tham gia tập huấn gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phụ trách công tác BVMT môi trường, Hội phụ nữ, trưởng các thôn, xóm và tổ thu gom, đến nay đã tổ chức tập huấn cho 12/23 xã (*Nhân Bình, Văn Lý, Nhân Đạo, Xuân Khê, Đông Lý, Hoà Hậu, Nhân Chính, Vĩnh Trụ, Tiến Thắng, Đức Lý, Nguyễn Lý và Chính Lý*). Trong thời gian tới Ủy ban huyện tiếp tục chỉ đạo tổ chức tập huấn cho các xã còn lại trên địa bàn huyện.

#### **5. Phương pháp, hình thức thu gom.**

\* Đối với rác thải từ các hộ gia đình, cá nhân.

Các hộ gia đình, cá nhân chăn nuôi riêng lẻ hoặc các cơ sở chăn nuôi tập trung thành trang trại có hệ thống hầm Biogas được xây dựng theo đúng quy cách, đảm bảo xử lý toàn bộ lượng chất thải phát sinh trong chăn nuôi, ngoài ra còn tuyên truyền vận động các hộ áp dụng mô hình đệm lót sinh học. Đối với rác thải, chất thải khu vực ngoài đồng thu gom kết hợp với chất thải chăn nuôi để ủ làm phân vi sinh phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Riêng chất thải nguy hại từ sản xuất nông nghiệp (*vỏ bao bì thuốc BVTV,...*) các xã chỉ đạo thôn, xóm căn cứ vào tình hình, đặc thù của từng cánh đồng bố trí các vị trí bể chứa cho phù hợp. Sau mỗi mùa vụ lượng rác từ các bể được thì tổ thu gom mang về nơi tập kết theo quy định. Đối với rác thải sinh hoạt tập trung chỉ đạo tiến hành phân loại rác tại nguồn (*rác vô cơ và rác hữu cơ*) sau đó một phần được chôn lấp tại vườn, một phần được mang đi xử lý.

\* Đối với rác thải từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với Doanh nghiệp thu gom, đôn đốc các chủ sản xuất kinh doanh, dịch vụ có phát sinh chất thải phải đăng ký chủ nguồn thải nguy hại với cơ quan quản lý Nhà nước. Bố trí vị trí địa điểm

lưu giữ và hợp đồng với đơn vị thu gom mang đi xử lý. Kinh phí do các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ phải chịu trách nhiệm chi trả cho Doanh nghiệp vận chuyển theo quy định.

#### **6. Công tác quản lý, giám sát.**

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, căn cứ vào Hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 96/STN&MT-MT ngày 26/02/2014 về việc hướng dẫn giám sát khối lượng rác thải được thu gom, vận chuyển từ các bể trung chuyển rác của các thôn, xóm, xã, thị trấn về nhà máy xử lý, tổ chức giám sát khối lượng khi Doanh nghiệp đến vận chuyển về nhà máy để xử lý. Tổng hợp định kỳ báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

#### **7. Khối lượng rác thải được thu gom:**

- Năm 2013 tính từ thời điểm phát động ra quân thu gom, xử lý rác thải (ngày 05/6/2013) đến tháng 12/2013 số lượng rác thải trên địa bàn huyện được thu gom, xử lý là 2099,99 tấn.

- Năm 2014 tính đến hết tháng 6/2014 lượng rác thải trên địa bàn huyện được thu gom, xử lý là: 2851,71 tấn.

#### **8. Kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý.**

- Kinh phí thực hiện việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt từ các hộ gia đình, cá nhân đến các bể thu gom do nhân dân đóng góp. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo các thôn, xóm thu theo mức phí do Ủy ban nhân tỉnh quy định tại Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND về mức thu, quản lý sử dụng một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.

- Kinh phí hỗ trợ mua xe chở rác cho các thôn, xóm được căn cứ tại Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 24/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện đã cấp kinh phí 346 thôn, xóm và cấp thêm cho UBND xã Văn Lý 01 xe với tổng số tiền đã cấp cho các xã, thị trấn để mua sắm công cụ, dụng cụ phục vụ công tác thu gom, xử lý là: 1.041.000.000 đồng.

- Kinh phí chi trả tiền bốc xúc, vận chuyển, xử lý rác thải cho Doanh nghiệp: Năm 2013 tổng số tiền bốc xúc, vận chuyển và xử lý rác thải của huyện phải thanh toán cho Công ty Cổ phần môi trường Ba An là: 1.638.058.041 đồng, đến nay Ủy ban nhân dân huyện đã thanh toán đầy đủ tiền bốc xúc, vận chuyển và xử lý rác thải năm 2013 cho Doanh nghiệp với số tiền là: 1.638.058.041 đồng.

## **II. NHỮNG VƯỚNG MẮC, KHÓ KHĂN.**

Bên cạnh những thuận lợi như luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành của tỉnh, đến nay công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của nhân dân đã đạt được kết quả nhất định. Tuy nhiên trong quá trình tổ chức thực hiện trên địa bàn huyện còn gặp một số vướng mắc, khó khăn đó là:

1. Ý thức tự giác của nhân dân đối với việc thu gom, xử lý rác thải chưa trở thành thói quen sinh hoạt hàng ngày của mọi người dân, vẫn còn tình trạng vứt rác bừa bãi không đúng nơi quy định, chưa thực hiện phân loại rác tại nguồn do vậy đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình thu gom, vận chuyển.

2. Việc triển khai san lấp mặt bằng xây dựng điểm trung chuyển rác thải tại các xã, thị trấn còn chậm một phần là do kinh phí của các xã, thị trấn còn hạn hẹp, đặc biệt là trong

thời điểm hiện nay các xã đang phải tập trung mọi nguồn lực trong công cuộc xây dựng nông thôn mới.

3. Đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường dưới cơ sở chưa được đào tạo bài bản về chuyên môn, nghiệp vụ, đa số đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn các xã, thị trấn đều phải kiêm nhiệm nhiều việc và chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý.

4. Kinh phí sự nghiệp môi trường của tỉnh cấp cho huyện không đủ để thực hiện chi cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý. Song bên cạnh đó việc vận động nhân dân đóng góp kinh phí để chi phí cho công việc này lại không phù hợp với quy định, do vậy địa phương đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc thanh toán kinh phí đối với Doanh nghiệp.

5. Căn cứ để xác nhận, nghiệm thu trọng lượng làm cơ sở cho việc thanh toán với Doanh nghiệp chủ yếu là dựa vào phiếu cân tại nhà máy mà không có sự giám sát của các cơ quan chức năng do vậy số liệu khi Doanh nghiệp báo lại địa phương chưa có tính thuyết phục.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Sau khi các xã, thị trấn lựa chọn địa điểm, tổ chức đôn san mặt bằng xong, đề nghị Công ty Cổ phần môi trường Ba An triển khai xây dựng bể trung chuyển rác thải trên địa bàn các xã, thị trấn theo kế hoạch.

2. Trong quá trình thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện, đề nghị Doanh nghiệp có kế hoạch, lịch trình thu gom cụ thể để địa phương tổ phối hợp bàn giao, giám sát khối lượng.

3. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác bảo vệ môi trường cho các đối tượng trực tiếp làm công tác bảo vệ môi trường đặc biệt là cán bộ cấp xã và các thôn, xóm.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm tạo điều kiện bổ sung kinh phí phục vụ công tác thu gom, vận chuyển xử lý rác thải cho huyện. Đồng thời có định hướng chỉ đạo cho phép địa phương được vận động nhân dân thu thêm kinh phí phục vụ cho công tác vận chuyển, xử lý nhằm đáp ứng yêu cầu trong việc thanh quyết toán kinh phí với Doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quyết định 26/2013/QĐ-UBND 6 tháng đầu năm 2014 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân trân trọng báo cáo/.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hà Nam;
- Sở TN&MT tỉnh Hà Nam;
- TT Huyện ủy; TT UBND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Lưu: VT, TN&MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Mạnh Ngọc